

KẾ HOẠCH

**Triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển thư viện và văn hóa đọc
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035**

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW; Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 26/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 02/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 13-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ Văn bản số 1813/BVHTTDL-VHCSGĐTV ngày 06/4/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về triển khai nhiệm vụ, giải pháp trong lĩnh vực thư viện, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển thư viện và văn hóa đọc trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiện toàn, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống thư viện công cộng cấp xã trên địa bàn tỉnh phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; xây dựng thư viện cơ sở trở thành thiết chế văn hóa, học tập cộng đồng phục vụ người dân trong giai đoạn mới.

- Bảo đảm quyền tiếp cận tri thức, thông tin và hưởng thụ văn hóa của Nhân dân; tạo điều kiện để mọi người dân, nhất là tại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa được tiếp cận bình đẳng với các dịch vụ thư viện

- Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng; xây dựng thói quen đọc sách, kỹ năng khai thác thông tin và thúc đẩy học tập suốt đời.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động thư viện; từng bước phát triển thư viện số, tủ sách số cộng đồng, không gian đọc hiện đại, thân thiện, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành văn hóa.

- Góp phần cụ thể hóa quan điểm phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực và trụ cột cho phát triển nhanh, bền vững theo Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế từng địa phương.
- Gắn phát triển thư viện và văn hóa đọc với chuyển đổi số, xây dựng xã hội học tập và phát triển văn hóa con người Hà Tĩnh.
- Phát huy vai trò chủ động của địa phương, cơ sở; huy động nguồn lực xã hội tham gia phát triển thư viện và văn hóa đọc.
- Bảo đảm tính liên tục, không gián đoạn hoạt động thư viện trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính; tránh thất thoát, hư hại tài nguyên thông tin và tiện ích thư viện khi bàn giao, sáp nhập.
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị gắn với tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Việc đầu tư, sắp xếp, quản lý và khai thác hệ thống thư viện phải bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, phát huy tối đa cơ sở vật chất, tài nguyên thông tin và hạ tầng số hiện có.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển đồng bộ hệ thống thiết chế thư viện công cộng theo hướng hiện đại, thân thiện, hiệu quả; thúc đẩy phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, tri thức và học tập suốt đời của Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026 - 2030

- Hoàn thành việc rà soát, kiện toàn hệ thống thư viện công cộng cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính; bảo đảm việc tiếp nhận, quản lý, khai thác tài nguyên thông tin, cơ sở vật chất và các điều kiện hoạt động thư viện theo quy định của Luật Thư viện.
- Phấn đấu 100% xã, phường có thư viện công cộng hoặc mô hình phục vụ đọc phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, hoạt động thường xuyên và đáp ứng nhu cầu đọc, học tập, nghiên cứu của Nhân dân.
- Phấn đấu đến năm 2030, khoảng 90% thư viện công cộng cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, phục vụ bạn đọc; khoảng 70% thư viện công cộng cấp xã được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Thư viện tỉnh.
- Thư viện tỉnh tiếp tục hoàn thiện hạ tầng thư viện số, triển khai đồng bộ phần mềm quản lý thư viện; đẩy mạnh số hóa tài nguyên thông tin, xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu số, từng bước kết nối với hạ tầng dữ liệu dùng chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo lộ trình.

- Duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động thư viện lưu động, luân chuyển tài nguyên thông tin phục vụ cơ sở, trường học, lực lượng vũ trang và các địa bàn còn khó khăn; bảo đảm phục vụ thường xuyên, liên tục theo nhu cầu thực tế.

- Mỗi xã, phường duy trì và phát huy hiệu quả ít nhất 01 mô hình phát triển văn hóa đọc phù hợp với điều kiện địa phương.

- Tổ chức tốt Lễ phát động Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam cấp tỉnh hằng năm; 100% cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam bằng các hoạt động phù hợp, thiết thực.

- Hằng năm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho đội ngũ làm công tác thư viện; phấn đấu 100% cán bộ phụ trách thư viện được tham gia tập huấn, bồi dưỡng theo kế hoạch. Tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác thư viện, cộng tác viên, người trực tiếp tham gia tổ chức hoạt động khuyến đọc, nhất là năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số, kỹ năng truyền thông và tổ chức hoạt động tại cộng đồng.

- Tăng số lượng tài nguyên thông tin, số lượt người sử dụng thư viện, số lượt tham gia các hoạt động phát triển văn hóa đọc hằng năm; nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ thư viện đáp ứng nhu cầu của Nhân dân. Tăng tỷ lệ người dân đọc sách thường xuyên, phấn đấu đạt 80% vào năm 2030.

b) Tầm nhìn đến năm 2035

- Hoàn thiện hệ thống thư viện công cộng đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu phát triển văn hóa và mô hình chính quyền địa phương.

- Tiếp tục phát triển thư viện số, hoàn thiện cơ sở dữ liệu thư viện, tăng cường kết nối, chia sẻ tài nguyên thông tin trong hệ thống thư viện công cộng và với hạ tầng dữ liệu dùng chung của ngành văn hóa theo quy định; ít nhất 85% thư viện trên địa bàn có dữ liệu kết nối, chia sẻ với hạ tầng dữ liệu dùng chung theo định hướng Đề án 611/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng môi trường đọc thân thiện, hiện đại; phát triển văn hóa đọc trở thành một trong những nền tảng quan trọng góp phần xây dựng xã hội học tập, nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực và khơi dậy khát vọng học tập, sáng tạo trong cộng đồng.

- Hoàn thiện bộ sưu tập số địa chí Hà Tĩnh; từng bước xây dựng kho dữ liệu số về lịch sử, văn hóa, con người Hà Tĩnh phục vụ nghiên cứu, học tập, quảng bá hình ảnh địa phương và phát triển kinh tế - xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, kiện toàn và phát triển hệ thống thiết chế thư viện công cộng cấp xã

- Rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng hệ thống thư viện công cộng cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp;

tập trung đánh giá về tổ chức, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn tài nguyên thông tin, nhân lực và hiệu quả hoạt động để làm cơ sở xây dựng phương án kiện toàn, phát triển phù hợp.

- Thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, bảo quản và khai thác tài nguyên thông tin, cơ sở vật chất, trang thiết bị thư viện theo quy định của Luật Thư viện; bảo đảm không để thất thoát, hư hỏng hoặc lãng phí tài sản công trong quá trình sắp xếp, bàn giao.

- Kiện toàn tổ chức và hoạt động của thư viện công cộng cấp xã theo quy định của Luật Thư viện và các văn bản hướng dẫn thi hành; từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị và không gian phục vụ bạn đọc phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

- Hướng dẫn củng cố, duy trì và phát triển các mô hình thư viện, điểm đọc và không gian đọc phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; khuyến khích gắn với Trung tâm Phục vụ hành chính công, nhà văn hóa, trung tâm học tập cộng đồng và các thiết chế văn hóa khác nhằm khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động thư viện; từng bước triển khai phần mềm quản lý thư viện, thư viện số, mã QR giới thiệu sách và kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các thư viện trong hệ thống thư viện công cộng toàn tỉnh.

- Ưu tiên đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ và bổ sung tài nguyên thông tin cho thư viện công cộng cấp xã mới thành lập sau sắp xếp đơn vị hành chính, nhất là tại địa bàn nông thôn, vùng khó khăn, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật.

- Phấn đấu đến năm 2030, 100% xã, phường có thư viện công cộng hoặc mô hình phục vụ đọc phù hợp hoạt động thường xuyên, từng bước đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về thư viện.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, phát triển sản phẩm, dịch vụ và nhân rộng các mô hình hiệu quả

- Đổi mới phương thức tổ chức và cung cấp sản phẩm, dịch vụ thư viện theo hướng lấy người sử dụng làm trung tâm; nâng cao chất lượng phục vụ, đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu, giải trí và học tập suốt đời của Nhân dân.

- Đẩy mạnh hoạt động thư viện lưu động, luân chuyển tài nguyên thông tin; phát triển các bộ sưu tập chuyên đề, bộ sưu tập số; tăng cường liên kết, chia sẻ tài nguyên thông tin giữa các thư viện trong và ngoài tỉnh nhằm khai thác hiệu quả nguồn lực đầu tư, mở rộng khả năng tiếp cận thông tin cho người dân.

- Khuyến khích xây dựng, tôn vinh và nhân rộng các mô hình thư viện, sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương; phát huy vai trò của thư viện trong phát triển văn hóa đọc và xây dựng xã hội học tập.

3. Củng cố, phát triển mạng lưới phục vụ đọc

- Rà soát, củng cố, phát huy hiệu quả hoạt động của Thư viện tỉnh, các điểm đọc, tủ sách cơ sở và mô hình phục vụ đọc tại cộng đồng; bảo đảm khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn tài nguyên hiện có.

- Tăng cường liên kết giữa Thư viện tỉnh với các cơ sở giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng, nhà văn hóa, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức đoàn thể nhằm mở rộng phạm vi phục vụ đọc cho Nhân dân.

- Khuyến khích xây dựng và phát triển các mô hình phục vụ đọc phù hợp với điều kiện của từng địa phương như: tủ sách cộng đồng, góc đọc thân thiện, tủ sách thiếu nhi, tủ sách pháp luật, tủ sách dòng họ, tủ sách tại nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, đơn vị lực lượng vũ trang và các điểm du lịch cộng đồng.

4. Phát triển tài nguyên thông tin phù hợp với nhu cầu thực tiễn

- Bổ sung sách, báo, tài liệu theo hướng cân đối, phù hợp với nhu cầu của từng nhóm đối tượng phục vụ; ưu tiên tài liệu phục vụ trẻ em, học sinh, người dân ở vùng khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chú trọng bổ sung tài liệu về lịch sử, địa chí, văn hóa truyền thống, danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa, kỹ năng sống, kỹ năng số, pháp luật, bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe, kỹ thuật sản xuất nông - lâm nghiệp, phát triển du lịch cộng đồng.

- Tăng cường liên thông, trao đổi và chia sẻ tài nguyên thông tin giữa các thư viện trong và ngoài tỉnh; hợp tác trong việc bổ sung, chia sẻ, dùng chung cơ sở dữ liệu hoặc quyền truy cập tài nguyên thông tin số.

- Hằng năm quan tâm bổ sung tài nguyên thông tin phù hợp với nhu cầu phục vụ của từng địa phương; tổ chức thường xuyên các hoạt động trưng bày, giới thiệu sách, ngày hội đọc sách, kể chuyện theo sách, thư viện lưu động và các hoạt động phát triển văn hóa đọc khác.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động thư viện và phát triển văn hóa đọc

- Khai thác hiệu quả hạ tầng, nền tảng hiện có để từng bước phát triển thư viện số, dịch vụ đọc trực tuyến, giới thiệu sách trực tuyến, chuyên đề đọc số, hướng dẫn sử dụng tài nguyên điện tử; bảo đảm dữ liệu được quản lý, cập nhật, khai thác và chia sẻ theo quy định.

- Triển khai phần mềm quản lý thư viện, cấp thẻ thư viện trực tuyến, phục vụ đọc sách điện tử, tra cứu trực tuyến và các dịch vụ thư viện từ xa; xây dựng hệ thống liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các thư viện trong và ngoài tỉnh, tránh đầu tư chồng chéo, lãng phí.

- Số hóa có chọn lọc tài liệu địa chí, tài liệu quý, tài liệu có giá trị về lịch sử, văn hóa và con người Hà Tĩnh (danh nhân, di sản văn hóa, lịch sử địa phương...); kết nối với nền tảng văn hóa số quốc gia (khi triển khai); từng bước xây dựng các bộ sưu tập số chuyên đề để phục vụ bạn đọc, học sinh, sinh viên và quảng bá hình ảnh địa phương.

- Tăng cường hướng dẫn người dân, học sinh, thanh thiếu niên kỹ năng tìm kiếm, khai thác và sử dụng thông tin trên môi trường số an toàn, hiệu quả; hình thành thói quen đọc trong môi trường kết hợp giữa sách in và tài nguyên điện tử.

6. Phát triển văn hóa đọc tại vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và nhóm đối tượng cần hỗ trợ

- Tập trung nguồn lực hỗ trợ vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn khó khăn, cơ sở bảo trợ xã hội, nơi điều kiện tiếp cận sách còn hạn chế.

- Lựa chọn tài liệu thiết thực, dễ tiếp cận, phù hợp nhu cầu của người dân như: kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, bảo vệ rừng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ em, kỹ năng sống, pháp luật, kỹ năng số, khởi nghiệp và phát triển du lịch cộng đồng.

- Phát huy vai trò của người có uy tín, bí thư chi bộ, trưởng xóm, tổ trưởng tổ dân phố, giáo viên, đoàn viên, hội viên trong vận động đọc sách, hướng dẫn đọc và duy trì các mô hình đọc tại cộng đồng như: Gia đình đọc sách; Dòng họ học tập; Tủ sách cộng đồng; Câu lạc bộ đọc sách.

- Đảm bảo mỗi xã, phường duy trì ít nhất 01 mô hình phát triển văn hóa đọc hiệu quả; từng bước nâng cao tỷ lệ người dân tham gia các hoạt động phát triển văn hóa đọc tại cộng đồng.

7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Rà soát, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí đội ngũ làm công tác thư viện tại cấp xã phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tiễn; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách (nếu có) nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thư viện.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng số, quản trị dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ làm công tác thư viện. Đảm bảo 100% cán bộ phụ trách thư viện được tập huấn tối thiểu 01 lần/năm.

- Khuyến khích xây dựng lực lượng cộng tác viên, tình nguyện viên hỗ trợ tổ chức hoạt động đọc sách tại cơ sở, đặc biệt tại địa bàn vùng khó khăn.

8. Tổ chức các hoạt động, phong trào khuyến đọc

- Tổ chức tốt Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam hằng năm trên phạm vi toàn tỉnh; trưng bày, giới thiệu sách, kể chuyện theo sách, thi xếp sách nghệ thuật, thi đại sứ văn hóa đọc, giao lưu tác giả - tác phẩm, giới thiệu sách theo chủ đề.

- Lồng ghép hoạt động đọc sách với các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, văn hóa của tỉnh; với hoạt động tại trường học, cơ quan, đơn vị, khu dân cư, thiết chế văn hóa và không gian cộng đồng.

- Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang, đoàn thể phát động phong trào đọc sách, xây dựng góc đọc, tủ sách nội bộ, câu lạc bộ đọc sách, mô hình “mỗi tuần một cuốn sách”, “mỗi gia đình một tủ sách”.

9. Đẩy mạnh xã hội hóa và phối hợp liên ngành

- Đẩy mạnh phối hợp giữa ngành văn hóa với ngành giáo dục, các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang và chính quyền địa phương trong phát triển thư viện và văn hóa đọc.

- Huy động các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển thư viện; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia tài trợ tài nguyên thông tin, trang thiết bị và kinh phí tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc theo quy định của pháp luật.

- Phát huy vai trò của cộng đồng trong việc xây dựng môi trường đọc, hình thành thói quen đọc sách và học tập suốt đời.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; nguồn hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện.

- Chủ trì tổng hợp, soát xét, thẩm định nhu cầu kinh phí để thực hiện Kế hoạch, tổng hợp gửi Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền phương án kinh phí thực hiện theo quy trình, quy định.

- Chỉ đạo Thư viện tỉnh xây dựng và triển khai kế hoạch công tác hằng năm; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với hệ thống thư viện công cộng; tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc cấp tỉnh; đẩy mạnh luân chuyển tài nguyên thông tin, phục vụ thư viện lưu động, xây dựng thư viện số, số hóa tài liệu địa chí và phát triển các bộ sưu tập số về lịch sử, văn hóa, con người Hà Tĩnh.

- Chủ trì khảo sát, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển văn hóa đọc phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, như: tủ sách gia đình, tủ sách dòng họ, mô hình "Gia đình đọc sách - Gắn kết yêu thương" và các mô hình hiệu quả khác; định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí đội ngũ làm công tác thư viện tại cấp xã phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn; đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thư viện.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường phát triển văn hóa đọc trong trường học; nâng cao hiệu quả hoạt

động thư viện trường học; tổ chức các hoạt động đọc sách, giới thiệu sách và các phong trào khuyến đọc phù hợp với học sinh, học viên.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai luân chuyển tài nguyên thông tin; xây dựng và phát triển không gian đọc thân thiện; tăng cường liên thông, chia sẻ tài nguyên giữa thư viện trường học với Thư viện tỉnh và thư viện công cộng cấp xã.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động thư viện; hỗ trợ triển khai các giải pháp về dữ liệu số, an toàn thông tin và nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ trong hệ thống thư viện công cộng.

5. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát, nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí đội ngũ làm công tác thư viện tại cấp xã phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn; đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thư viện.

6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Khuyến học tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các xã, phường triển khai các mô hình đọc sách phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng khu vực; đẩy mạnh hoạt động đọc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng biên giới, trường học và cộng đồng.

7. Các cơ quan báo chí, truyền thông

- Tăng cường tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thư viện và phát triển văn hóa đọc; tuyên truyền về vai trò của thư viện trong xây dựng xã hội học tập và phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

- Đẩy mạnh thông tin về các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam; giới thiệu các mô hình thư viện, không gian đọc, tủ sách cộng đồng hoạt động hiệu quả; biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phát triển văn hóa đọc.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin, bài giới thiệu sách, lan tỏa phong trào đọc sách; tăng cường truyền thông trên các nền tảng số nhằm quảng bá tài nguyên thông tin và hoạt động của hệ thống thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh.

- Chú trọng tuyên truyền, giới thiệu các xuất bản phẩm về lịch sử dân tộc, lịch sử địa phương, văn hóa Hà Tĩnh, kỹ năng sống, kỹ năng số, pháp luật, khởi nghiệp, chăm sóc sức khỏe và bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này và điều kiện thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển thư viện và văn hóa đọc; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và xây dựng xã hội học tập.

- Chỉ đạo rà soát, tiếp nhận, quản lý, bảo quản và khai thác hiệu quả tài nguyên thông tin, cơ sở vật chất, trang thiết bị thư viện sau sắp xếp đơn vị hành chính; bố trí địa điểm, nhân lực và các điều kiện cần thiết để duy trì hoạt động thư viện hoặc mô hình phục vụ đọc phù hợp.

- Theo phân cấp quản lý, chủ động bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; đồng thời huy động các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung tài nguyên thông tin và tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc.

- Chỉ đạo công chức chuyên môn, các thiết chế văn hóa ở cơ sở, cơ sở giáo dục, nhà văn hóa thôn, tổ dân phố và các lực lượng liên quan phối hợp tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc thiết thực, phù hợp với từng địa bàn.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia đọc sách; xây dựng và duy trì các mô hình phát triển văn hóa đọc như tủ sách gia đình, tủ sách dòng họ, câu lạc bộ đọc sách, "Gia đình đọc sách - Gắn kết yêu thương" và các mô hình phù hợp khác; phát huy vai trò của người có uy tín, bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, đoàn thể và lực lượng tình nguyện tại cơ sở.

9. Chế độ báo cáo: các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước **ngày 30 tháng 11** để tổng hợp, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chức năng xem xét, chỉ đạo theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cả tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX₃.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Nguyệt

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
1	Rà soát, đánh giá thực trạng hệ thống thư viện công cộng cấp xã sau sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp.	Quý III năm 2026	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND cấp xã	Báo cáo rà soát; cơ sở dữ liệu hiện trạng; phương án kiện toàn hệ thống thư viện cấp xã.
2	Kiện toàn tổ chức, cơ sở vật chất, nhân lực và hoạt động thư viện công cộng cấp xã theo quy định của Luật Thư viện và các văn bản hướng dẫn thi hành.	2026-2027	UBND cấp xã	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thư viện cấp xã hoặc mô hình phục vụ đọc được kiện toàn, ban hành quyết định thành lập (nếu có), đưa vào hoạt động.
3	Bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động thư viện.	2026 – 2027	UBND cấp xã	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn tài nguyên thông tin được bổ sung theo kế hoạch hằng năm.
4	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thư viện.	Hằng năm	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND cấp xã	Kế hoạch tập huấn; các lớp tập huấn được tổ chức; đội ngũ cán bộ được cấp giấy chứng nhận (nếu có).
5	Phát triển tài nguyên thông tin.	Hằng năm	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường	Các cơ quan đơn vị liên quan	Sách, báo, tài liệu được bổ sung; danh mục tài nguyên thông tin hằng năm.

6	Triển khai chuyển đổi số trong hoạt động thư viện.	2027 - 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND cấp xã	Phần mềm quản lý thư viện; thư viện số; cơ sở dữ liệu số; dịch vụ thư viện trực tuyến; hệ thống kết nối, chia sẻ dữ liệu.
7	Tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc.	Hằng năm	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban ngành, địa phương	Kế hoạch tổ chức; báo cáo kết quả; các hoạt động hưởng ứng được tổ chức trên địa bàn tỉnh.
8	Duy trì thường xuyên hoạt động thư viện lưu động, luân chuyển sách, báo phục vụ cơ sở.	Hằng năm	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND cấp xã	Các chuyến thư viện lưu động; số lượt luân chuyển tài nguyên thông tin; báo cáo kết quả phục vụ.
9	Xây dựng mô hình thư viện xã, phường, nhà văn hóa cộng đồng - ngôi nhà trí tuệ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.	2026 - 2030	UBND cấp xã	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mô hình thư viện cộng đồng được hình thành, vận hành và khai thác hiệu quả.
10	Đầu tư xây dựng mô hình “Vườn đọc” tại thư viện tỉnh.	2026-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Xây dựng, Sở Tài chính	Mô hình thư viện cộng đồng được hình thành, vận hành và khai thác hiệu quả
11	Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.	Hằng năm	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị	Kế hoạch kiểm tra; báo cáo kiểm tra; báo cáo sơ kết; báo cáo tổng kết; báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND tỉnh.